

VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC ÂM NHẠC TRONG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC THẨM MỸ CHO SINH VIÊN

Phạm Trung Kiên
Khoa Sư phạm, Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt: Trong bối cảnh giáo dục đại học đang hướng tới mục tiêu phát triển toàn diện con người, năng lực thẩm mỹ ngày càng được xem là một thành tố quan trọng trong cấu trúc năng lực của sinh viên. Bài báo tập trung làm rõ vai trò của giáo dục âm nhạc trong việc hình thành và phát triển năng lực thẩm mỹ cho sinh viên đại học. Thông qua việc phân tích các khía cạnh như: khơi dậy cảm xúc, rèn luyện khả năng cảm thụ nghệ thuật, hình thành gu thẩm mỹ cá nhân, thúc đẩy tư duy sáng tạo, nuôi dưỡng tâm hồn nhân văn và kết nối nghệ thuật với đời sống, bài viết khẳng định âm nhạc không chỉ là một môn học nghệ thuật đơn thuần mà còn là một công cụ giáo dục toàn diện. Bài viết cũng đưa ra những đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục âm nhạc trong nhà trường đại học, hướng tới việc xây dựng thế hệ sinh viên có năng lực thẩm mỹ tốt, biết sống đẹp, sống nhân văn và sáng tạo trong thời đại mới.

Từ khóa: giáo dục âm nhạc, năng lực thẩm mỹ, sinh viên, cảm thụ nghệ thuật, sáng tạo, giáo dục đại học.

THE ROLE OF MUSIC EDUCATION IN DEVELOPING AESTHETIC COMPETENCE AMONG UNIVERSITY STUDENTS

Phạm Trung Kiên
Faculty of Education, Ha Long University

Abstract: In the context of higher education aiming toward the comprehensive development of individuals, aesthetic competence is increasingly recognized as a vital component within the competence structure of university students. This paper highlights the role of music education in the formation and development of aesthetic competence in higher education. By analyzing various aspects such as evoking emotions, training artistic appreciation, shaping personal aesthetic taste, fostering creative thinking, nurturing a humanistic spirit, and connecting art with life, the study affirms that music is not merely an art subject but a comprehensive educational tool. The paper also proposes several recommendations to enhance the effectiveness of music education in universities, aiming to cultivate a generation of students with strong aesthetic abilities who live beautifully, humanely, and creatively in the new era.

Keywords: music education, aesthetic competence, university students, artistic appreciation, creativity, higher education.

Nhận bài: 17/04/2025

Phản biện: 13/05/2025

Duyệt đăng: 18/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, việc phát triển toàn diện con người trở thành mục tiêu cốt lõi. Không chỉ tập trung vào kiến thức chuyên môn, các trường đại học còn chú trọng bồi dưỡng năng lực cảm thụ nghệ thuật – trong đó có năng lực thẩm mỹ. Âm nhạc, với sức mạnh truyền cảm và giáo dục sâu sắc, đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành và phát triển năng lực này cho sinh viên. Bài viết phân tích vai trò của giáo dục âm nhạc trong việc phát triển năng lực thẩm mỹ, từ đó đề xuất một số hướng tiếp cận hiệu quả trong giảng dạy âm nhạc ở bậc đại học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm năng lực thẩm mỹ

Năng lực thẩm mỹ là một trong những năng lực đặc trưng của con người, phản ánh khả năng cảm nhận, đánh giá và tạo ra cái đẹp. Theo nhiều nhà nghiên cứu, năng lực thẩm mỹ bao gồm ba yếu tố cơ bản:

• **Cảm thụ thẩm mỹ (aesthetic perception):** là khả năng tiếp nhận các giá trị thẩm mỹ từ thế giới xung quanh, đặc biệt là trong các tác phẩm nghệ thuật.

• **Đánh giá thẩm mỹ (aesthetic judgement):** là khả năng nhận xét, phân tích và đưa ra ý kiến dựa trên tiêu chuẩn cái đẹp của cá nhân hoặc xã hội.

• **Sáng tạo thẩm mỹ (aesthetic creativity):** là khả năng thể hiện cái đẹp thông qua các hình thức sáng tạo như âm nhạc, hội họa, văn chương...

Năng lực thẩm mỹ được phát triển qua quá trình học tập, rèn luyện và trải nghiệm nghệ thuật. Nó không phải là năng khiếu bẩm sinh mà hoàn toàn có thể hình thành và nuôi dưỡng trong môi trường giáo dục phù hợp.

2.2. Vai trò của âm nhạc trong giáo dục

Âm nhạc là một trong những loại hình nghệ thuật có tác động mạnh mẽ và trực tiếp đến cảm xúc con người. Trong giáo dục, âm nhạc không chỉ giúp người học thư giãn mà còn kích thích tư duy sáng tạo, phát triển trí tuệ và năng lực cảm xúc. Theo các nhà giáo dục học, âm nhạc có các chức năng chính sau:

• **Chức năng giáo dục tư tưởng:** Âm nhạc truyền tải nội dung tư tưởng, đạo lý, lý tưởng sống thông qua ca từ, giai điệu.

• **Chức năng giáo dục tình cảm:** Âm nhạc

kích thích khả năng rung cảm, lòng yêu thương, tinh thần nhân đạo.

• **Chức năng giáo dục thẩm mỹ:** Âm nhạc giúp người học làm quen, cảm nhận và đánh giá cái đẹp trong âm thanh, trong nghệ thuật biểu diễn, từ đó phát triển óc thẩm mỹ.

Trong các trường đại học, giáo dục âm nhạc có thể triển khai dưới hình thức môn học bắt buộc, môn học tự chọn, hoạt động ngoại khóa hoặc phong trào văn nghệ. Qua đó, sinh viên có cơ hội tiếp xúc, thực hành và trải nghiệm âm nhạc một cách tự nhiên.

2.3. Vai trò của giáo dục âm nhạc trong phát triển năng lực thẩm mỹ cho sinh viên

Giáo dục âm nhạc trong môi trường đại học không chỉ đơn thuần là truyền đạt kiến thức về giai điệu, nhịp điệu, ca từ hay kỹ thuật biểu diễn, mà còn là quá trình nuôi dưỡng tâm hồn, phát triển cảm xúc và hình thành năng lực thẩm mỹ – một trong những năng lực cốt lõi của con người hiện đại. Phần này đi sâu phân tích các khía cạnh cụ thể cho thấy vai trò toàn diện và sâu sắc của giáo dục âm nhạc trong việc phát triển năng lực thẩm mỹ cho sinh viên.

2.3.1. Khơi dậy cảm xúc – nền tảng của năng lực thẩm mỹ

Cảm xúc là yếu tố trung tâm trong việc cảm thụ và đánh giá cái đẹp. Âm nhạc là nghệ thuật của cảm xúc – nơi mà từng nốt nhạc, từng giai điệu mang theo những tầng ý nghĩa sâu xa. Thông qua âm nhạc, người học có thể tiếp xúc với các trạng thái cảm xúc phong phú như vui tươi, buồn bã, trầm lắng, bi tráng, hào hùng... Điều này góp phần quan trọng trong việc hình thành khả năng rung cảm trước cái đẹp – vốn là biểu hiện đầu tiên của năng lực thẩm mỹ.

Sinh viên, ở độ tuổi trưởng thành và phát triển mạnh về tâm sinh lý, rất cần một “kênh” để điều tiết và thể hiện cảm xúc. Nếu không có môi trường lành mạnh, họ dễ bị cuốn vào những hình thức giải trí thiếu chọn lọc, dẫn đến lệch chuẩn về thẩm mỹ. Giáo dục âm nhạc giúp sinh viên định hướng cảm xúc, nâng cao năng lực cảm thụ và từ đó bồi đắp tâm hồn nhân văn.

Nhiều nghiên cứu khoa học đã chỉ ra rằng, âm nhạc có khả năng tác động đến vùng limbic của não – nơi điều khiển cảm xúc. Việc nghe nhạc hay chơi nhạc thường xuyên có thể cải thiện khả năng kiểm soát cảm xúc, đồng thời thúc đẩy quá trình xử lý thông tin thẩm mỹ một cách sâu sắc hơn.

2.3.2. Rèn luyện khả năng cảm thụ nghệ thuật thông qua trải nghiệm

Năng lực cảm thụ thẩm mỹ không thể đạt được chỉ bằng lý thuyết mà cần được rèn luyện thông

qua trải nghiệm thực tế. Trong giáo dục âm nhạc, sinh viên không chỉ nghe nhạc mà còn được thực hành qua các hoạt động như:

- Phân tích nội dung và hình thức tác phẩm âm nhạc;
- Tìm hiểu tiểu sử và bối cảnh sáng tác của các nhạc sĩ;
- Tham gia biểu diễn, hợp xướng, hòa tấu;
- Viết cảm nhận âm nhạc, sáng tác nhạc hoặc lời ca mới.

Những hoạt động này giúp sinh viên rèn luyện khả năng phân tích, so sánh, đánh giá giá trị nghệ thuật của các tác phẩm khác nhau. Họ dần phát triển “cảm giác âm nhạc” – một dạng trực giác thẩm mỹ, giúp họ nhanh chóng nhận ra cái hay, cái dở, cái đúng chuẩn mực trong sản phẩm âm nhạc.

Hơn nữa, quá trình cảm thụ nghệ thuật giúp sinh viên nâng cao khả năng tư duy phản biện – một năng lực quan trọng trong môi trường học thuật và nghề nghiệp. Sinh viên không chỉ tiếp nhận thụ động mà biết đặt câu hỏi: “Tại sao bản nhạc này gây xúc động?”, “Giai điệu nào mang hơi hướng dân gian?”, “Giá trị nhân văn nằm ở đâu?”...

2.3.3. Góp phần định hình và điều chỉnh gu thẩm mỹ cá nhân

Trong thời đại kỹ thuật số và mạng xã hội phát triển mạnh mẽ, sinh viên dễ dàng tiếp cận với kho tàng âm nhạc toàn cầu. Tuy nhiên, chính sự tự do đó lại khiến họ có nguy cơ rơi vào “nhiều loạn thẩm mỹ”, đặc biệt khi một bộ phận không nhỏ giới trẻ hiện nay ưa chuộng các dòng nhạc thị trường với nội dung đơn điệu, nhảm nhí, thậm chí phản cảm.

Giáo dục âm nhạc đóng vai trò “**bộ lọc giá trị**”, giúp sinh viên hình thành và điều chỉnh gu thẩm mỹ một cách hợp lý. Khi được tiếp xúc với các tác phẩm nghệ thuật có giá trị cao (âm nhạc cổ điển, dân gian, cách mạng, thính phòng...), sinh viên có thêm cơ sở để so sánh và từ đó phát triển khả năng lựa chọn, đánh giá, yêu thích những sản phẩm âm nhạc có chiều sâu nghệ thuật và tư tưởng.

Gu thẩm mỹ là biểu hiện bên ngoài của năng lực thẩm mỹ bên trong. Khi một cá nhân có khả năng lựa chọn cái đẹp có giá trị – đó là lúc năng lực thẩm mỹ đã trưởng thành. Việc sinh viên có khả năng từ chối cái xấu, không bị cuốn theo những trào lưu âm nhạc lệch chuẩn, là một thành công quan trọng của giáo dục âm nhạc.

2.3.4. Thúc đẩy tư duy sáng tạo và khả năng tự thể hiện bản thân

Giáo dục âm nhạc không chỉ giúp sinh viên cảm nhận cái đẹp mà còn khơi dậy **khả năng sáng tạo cái đẹp**. Thông qua các hoạt động như sáng tác ca khúc, hòa âm phối khí, thiết kế chương trình biểu diễn, dàn dựng vở nhạc kịch..., sinh

viên được rèn luyện tư duy hình tượng, óc tưởng tượng phong phú và khả năng kết hợp nhiều yếu tố nghệ thuật.

Khả năng sáng tạo không chỉ hữu ích trong lĩnh vực nghệ thuật mà còn là năng lực thiết yếu trong mọi ngành nghề hiện đại. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng những người có nền tảng nghệ thuật (đặc biệt là âm nhạc) thường có khả năng giải quyết vấn đề linh hoạt hơn, làm việc nhóm hiệu quả hơn và giao tiếp cảm xúc tốt hơn.

Ngoài ra, khi được biểu diễn âm nhạc trước tập thể, sinh viên học được cách thể hiện bản thân, vượt qua rào cản tâm lý, từ đó phát triển sự tự tin – một yếu tố then chốt trong hành trình trưởng thành.

2.3.5. Hình thành nhân cách và nuôi dưỡng tâm hồn nhân văn

Nhiều nhà giáo dục lớn trên thế giới từng nhấn mạnh: “Âm nhạc không làm nên con người, nhưng nó làm cho con người trở nên cao đẹp hơn.” Quả thật, âm nhạc với nội dung nhân văn, tình cảm chân thành và ngôn ngữ đẹp sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực, thái độ sống văn minh và hành vi ứng xử có đạo đức.

Giáo dục âm nhạc có khả năng:

- Nuôi dưỡng lòng yêu nước, yêu gia đình, yêu thiên nhiên;
- Góp phần giáo dục đạo đức qua các bài hát có nội dung mẫu mực;
- Gắn kết cộng đồng, khơi dậy tình đoàn kết và chia sẻ.

Sinh viên được giáo dục thẩm mỹ qua âm nhạc thường có thiên hướng sống tích cực, sống đẹp, biết hướng thiện và biết chia sẻ. Họ nhìn nhận các vấn đề xã hội bằng tâm hồn nhạy cảm và cách tiếp cận nhân văn hơn.

2.3.6. Gắn kết nghệ thuật với đời sống và nâng cao ý thức công dân

Giáo dục âm nhạc không chỉ tạo ra những “người yêu nghệ thuật” mà còn hình thành những công dân có trách nhiệm với văn hóa xã hội. Năng lực thẩm mỹ phát triển qua âm nhạc giúp sinh viên

nhận diện và đánh giá các vấn đề nghệ thuật đang diễn ra trong đời sống: đâu là xu hướng tích cực, đâu là biểu hiện suy thoái văn hóa?

Qua đó, sinh viên không chỉ là người tiếp nhận mà còn trở thành người phê bình, đề xuất, tổ chức hoạt động văn hóa nghệ thuật, lan tỏa giá trị tốt đẹp đến cộng đồng. Họ có thể tham gia các CLB nghệ thuật, tổ chức chương trình âm nhạc thiện nguyện, phát triển ý tưởng khởi nghiệp trong lĩnh vực âm nhạc cộng đồng...

Giáo dục âm nhạc, nếu được triển khai hiệu quả, sẽ giúp sinh viên không sống thụ động mà chủ động làm phong phú đời sống văn hóa cho chính mình và cho xã hội

III. KẾT LUẬN

Giáo dục âm nhạc, với tư cách là một bộ phận quan trọng của giáo dục nghệ thuật, giữ vai trò thiết yếu trong việc phát triển năng lực thẩm mỹ cho sinh viên – một trong những năng lực nền tảng của công dân thế kỷ 21. Không chỉ cung cấp tri thức nghệ thuật, âm nhạc còn nuôi dưỡng cảm xúc, định hình thái độ thẩm mỹ, khơi gợi khả năng sáng tạo và xây dựng nhân cách con người một cách sâu sắc và toàn diện.

Việc đưa giáo dục âm nhạc vào chương trình giảng dạy chính khóa, cũng như đẩy mạnh các hoạt động nghệ thuật ngoại khóa tại các trường đại học, là hướng đi đúng đắn và cần thiết. Điều này không chỉ góp phần làm giàu đời sống tinh thần của sinh viên mà còn giúp họ phát triển toàn diện – cả về trí tuệ, tâm hồn lẫn phẩm chất thẩm mỹ.

Để phát huy tối đa vai trò của giáo dục âm nhạc trong phát triển năng lực thẩm mỹ, cần sự đổi mới về phương pháp giảng dạy, sự hỗ trợ của công nghệ, sự quan tâm của nhà quản lý giáo dục, và đặc biệt là sự chủ động, tích cực từ phía người học. Giáo dục âm nhạc, nếu được tổ chức hiệu quả, sẽ là một con đường bền vững để xây dựng thế hệ sinh viên có tâm hồn đẹp, tư duy sáng tạo và khả năng sống hài hòa trong một xã hội hiện đại đầy biến động.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Nhung (2019), *Giáo dục nghệ thuật và vai trò trong phát triển toàn diện sinh viên*, NXB Đại học Sư phạm TP.HCM.
2. Phạm Thị Hương (2020), *Phát triển năng lực thẩm mỹ qua giáo dục âm nhạc*, Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật, số 14.
3. Nguyễn Văn Cường (2021), *Tác động của âm nhạc đến tâm lý và nhân cách sinh viên*, Tạp chí Khoa học và Giáo dục, số 2(80).
4. Trần Thị Mai (2018), *Ứng dụng công nghệ trong giảng dạy âm nhạc tại các trường đại học*, Hội thảo Quốc gia về Đổi mới giáo dục nghệ thuật.
5. Eisner, E. (2002). *The Arts and the Creation of Mind*. Yale University Press.
6. Hallam, S. (2010). *The power of music: Its impact on the intellectual, social and personal development of children and young people*. International Journal of Music Education, 28(3), 269–289.
7. Winner, E., & Hetland, L. (2000). *The arts and academic achievement: What the evidence shows*. Journal of Aesthetic Education, 34(3/4), 3-10.